

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 30-09-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Châu Nam Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Thanh Hoàng;

- Bà Nguyễn Thị Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Châu Kim Sol - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Biên tham gia phiên tòa:** ông Đặng Phương Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H, giới tính: nữ; sinh ngày: 20/11/1975. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp Tân A, thị trấn O, huyện S, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; cha tên Nguyễn Hữu D, sinh năm 1956 (đã chết); mẹ tên Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; chồng tên Bùi Văn N, sinh năm 1968 (đã ly hôn). Có 03 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2007. Chị, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất.

- Tiền án: không.

- Tiền sự:

+ Ngày 10/7/2018, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 85.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*”;

+ Ngày 07/8/2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Tỉnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 40.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*”;

+ Ngày 24/12/2019, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm

hành chính số tiền 100.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*”;

+ Ngày 16/3/2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*”.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu Hà đang bị tạm giam từ ngày 08/06/2021 tại Trại giam Định Thành - Bộ Công an cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: chị Lê Thị Thúy N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: tổ 02, ấp V, xã Vĩnh T, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3. *Những người làm chứng*:

3.1. Ông Chau R, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp A, xã A1, huyện T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

3.2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp A, thị trấn O, huyện S, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4. Người phiên dịch: ông Chau Xi N – phiên dịch viên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 94/KH-CAX ngày 26/10/2020, của Công an xã An Hảo, huyện Tịnh Biên về việc tuần tra kiểm soát về an ninh trật tự, an toàn giao thông và phòng chống buôn lậu trên địa bàn xã. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/10/2020, Công xã A tuần tra kiểm soát trên tỉnh lộ 948 thuộc khu vực tổ 12, ấp An Thạnh, xã An Hảo thì phát hiện Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67D1 - 593.01 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong cốp xe của H có 550 bao thuốc lá điều nhập lậu (450 bao thuốc lá hiệu Hero, 100 bao thuốc lá hiệu Jet), nên lực lượng tiến hành đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ ngày 30/10/2020, H điều khiển xe 67D1-593.01 đến thành phố Châu Đốc gặp một người đàn ông dân tộc Khmer (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 550 bao thuốc lá điều nhập lậu (450 bao thuốc lá hiệu Hero, 100 bao thuốc lá hiệu Jet) với giá 7.890.000 đồng, mục đích H mua thuốc lá mang về huyện Thoại Sơn bán lại kiếm lời. Trên đường vận chuyển về đến ấp A, xã A1 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Đồng thời, H còn khai ngày 16/3/2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*”.

* Vật chứng vụ án: 450 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet và 01 xe mô tô biển kiểm soát 67D1- 593.01.

- Lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Thị Bé (mẹ ruột H), Chau R trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

+ Lê Thị Thúy N (chủ sở hữu xe), trình bày: Xe mô tô 67D1- 593.01 chị N mua năm 2017 và chị là người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2019, chị Nga bán xe mô tô trên cho người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại huyện C với giá 35.000.000 đồng, khi bán không làm thủ tục sang tên và chị không yêu cầu nhận lại xe.

Việc H sử dụng xe làm phương tiện mua bán thuốc lá điều nhập lậu chị Nga không biết.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Thu H, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án; lời khai người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai nhận xe mô tô 67D1- 593.01 do H mua lại của người khác (không rõ họ tên, địa chỉ) tại thành phố Long Xuyên với giá 3.000.000 đồng, chưa làm thủ tục sang tên, H là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe.

- Ngày 17/05/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Thị Thu H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTB-HS ngày 30/06/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Nguyễn Thị Thu H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề xuất xử phạt đối với: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án ngày 08/6/2021.

* Về hình phạt bổ sung: Do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề xuất không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề xuất:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 550 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 450 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước* phương tiện sử dụng vào việc phạm tội: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67D1- 593.01.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khởi tố về hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

[2] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị N, người làm chứng bà B, ông R đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, tuy nhiên những người tham gia tố tụng này đều đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra, được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[4] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận:

Khoảng 11 giờ ngày 30/10/2020, H điều khiển xe 67D1-593.01 đến thành phố Châu Đốc gặp một người đàn ông dân tộc Khmer (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 550 bao thuốc lá điều nhập lậu (450 bao thuốc lá hiệu Hero, 100 bao thuốc lá hiệu Jet) với giá 7.890.000 đồng, mục đích H mua thuốc lá mang về huyện S bán lại kiếm lời. Trên đường vận chuyển về đến ấp A, xã A1 thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Đồng thời, bị cáo còn khai ngày 16/3/2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000.000 đồng về hành vi “*Vận chuyển hàng cấm*” và ngày 22/04/2021, bị cáo H bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, chấp hành án ngày 08/06/2021 đến nay.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội

Trong thời gian qua, tình hình tội phạm buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu diễn ra trên địa bàn tỉnh An Giang nói chung và huyện Tịnh Biên nói riêng rất phức tạp, tinh vi với nhiều hình thức khác nhau. Mặc dù Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy định nghiêm cấm việc mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu và tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền đến người dân, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm này. Tuy nhiên vì lợi nhuận, nhiều đối tượng vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện việc buôn bán mặt hàng này, gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho xã hội.

Bị cáo biết rằng, thuốc lá ngoại nhập lậu là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện; bị cáo nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển hàng cấm, đã bị Tòa án xét xử về tội này, xong bị cáo vẫn cố tình vi phạm, điều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những xâm phạm đến chế độ quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 550 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm: 450 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero, 100 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet là mặt hàng nhà nước cấm buôn bán, vận chuyển nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với phương tiện sử dụng vào việc phạm là 01 xe mô tô biển kiểm soát 67D1- 593.01, số máy JF24E0347959, số khung: RLHJF240XAY717838 (đã

qua sử dụng) mà bị cáo dùng vào việc phạm tội nên được tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

[9] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Khmer (không rõ họ tên, địa chỉ) bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị can Nguyễn Thị Thu H, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[10] Từ những nhận xét nêu trên cũng như qua tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng quy định. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 22/04/2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh An Giang. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08/06/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 550 bao thuốc lá điều nhập lậu, gồm: 450 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, 100 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 67D1- 593.01, số máy JF24E0347959, số khung: RLHJF240XAY717838 (đã qua sử dụng).

Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/07/2021 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát huyện.Tĩnh Biên;
- THA.H.Tĩnh Biên;
- Đội CSTHAHS và hỗ trợ tư pháp;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh An Giang;
- Trạm giam Định Thành – Bộ công an;
- Lưu hồ sơ và văn thư.

Châu Nam Phú